

126

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

C. Châu

D: 17
H: 0

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G. Viên chấm thi 1 G. Viên chấm thi 2

Môn học: Nghe thương mại (22435403)

Ngày thi: 28/01/2026

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: B104

Số SV có mặt: 17

Số bài thi:17..

Số tờ giấy thi: 17

Trần Thị Thảo
Nguyễn Ngọc Châu

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2124240073	Trần Thị Diệu	07/01/2006	CCQ2424C	1	lu	6,5	4,0	5,0	
2	2124240075	Hồ Thị Mỹ Duyên	14/02/2006	CCQ2424C	1	nu	8,3	5,6	6,7	
3	2124240071	Nguyễn Bảo Gia	09/04/2006	CCQ2424C	1	Hân	9,5	7,6	8,4	
4	2124240080	Nguyễn Thị Hoa	09/03/2006	CCQ2424C	1	Hoa	7,6	7,1	7,3	
5	2124240094	Nguyễn Minh Hương	06/07/2006	CCQ2424C	1	thương	9,2	6,9	7,8	
6	2124240085	Nguyễn Quang Huy	16/02/2006	CCQ2424C			0,0	Cấm thi		
7	2124240074	Võ Hoàng Linh	25/08/2006	CCQ2424C			4,3			
8	2124240088	Phan Tấn Lộc	02/09/2005	CCQ2424C	1	Lu	9,3	6,7	7,7	
9	2124240078	Đàm Thiêm Mạnh	01/01/2005	CCQ2424C			0,0	Cấm thi		
10	2124240077	La Thị Thanh Ngoan	08/10/2006	CCQ2424C	1	Tyuan	9,1	8,0	8,4	
11	2124240083	Nguyễn Trần Ngọc Như	15/05/2006	CCQ2424C	1	Như	8,9	4,6	6,3	
12	2124240092	Lê Thị Diễm Thảo	23/05/2006	CCQ2424C	1	Thao	8,0	7,0	7,4	
13	2124240081	Lê Xuân Thảo	05/03/2005	CCQ2424C	1	Thao	8,8	6,0	7,1	
14	2124240087	Nguyễn Văn Thịnh	17/02/2006	CCQ2424C	1	Thinh	10,0	7,4	8,4	
15	2124240086	Nguyễn Ngọc Anh Thy	31/01/2006	CCQ2424C	1	Thuy	7,3	6,2	6,6	
16	2124240095	Nguyễn Phương Trâm	13/08/2006	CCQ2424C	1	Tram	9,9	9,8	9,8	
17	2124240091	Trần Thị Kiều Trinh	19/09/2004	CCQ2424C	1	Trinh	10,0	8,5	9,1	
18	2124240084	Trần Việt Trinh	31/03/2006	CCQ2424C	1	Trinh	8,8	5,5	6,8	
19	2124240093	Vũ Thị Thanh Trúc	26/07/2006	CCQ2424C			0,0	Cấm thi		
20	2124240090	Bùi Đặng Quang Trung	25/10/2005	CCQ2424C	1	Trung	7,7	9,4	8,7	
21	2124240079	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	07/04/2006	CCQ2424C	1	Tuyết	6,8	7,9	7,5	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Đ: 16

T: 04

án bộ coi thi 1

án bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Môn học: Nghe thương mại (22435404)

Ngày thi: 28/01/2026

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: B105

Số SV có mặt: 20

Số bài thi: 20

Số tờ giấy thi: 20

(Signature)
H.M. Hùng

(Signature)
Nguyễn Ngọc Châu

(Signature)
Nguyễn Ngọc Châu

127
(Signature)
T. Tuấn
Quảng Minh Quân

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2124240121	Trần Lê Hoài Anh	18/10/2006	CCQ2424A		<i>(Signature)</i>	7,4	7,2	7,3	
2	2121240049	Phan Thành Công	23/09/2003	CCQ2124B		<i>(Signature)</i>	5,3	2,2	3,4	
3	2124240128	Đinh Bùi Thanh Dân	28/10/2006	CCQ2424A		<i>(Signature)</i>	8,0	7,4	7,6	
4	2124240114	Trần Thị Thùy Dung	15/04/2006	CCQ2424A		<i>(Signature)</i>	7,1	6,9	7,0	
5	2124240129	Lê Thị Mỹ Duyên	04/03/2006	CCQ2424A		<i>(Signature)</i>	8,8	4,2	6,0	
6	2124240126	Đặng Nhật Linh	16/01/2006	CCQ2424A		<i>(Signature)</i>	7,8	2,6	4,7	
7	2124240125	Nguyễn Thị Yến Minh	04/04/2006	CCQ2424A			0,0	Cấm	Hui	
8	2124240109	Trần Kim Ngân	17/08/2006	CCQ2424A		<i>(Signature)</i>	7,1	2,2	4,2	
9	2124240113	Nguyễn Triệu Khánh Ngọc	01/01/2006	CCQ2424B		<i>(Signature)</i>	5,4	2,8	3,8	
10	2124240131	Huỳnh Thiện Nhi	22/04/2006	CCQ2424B		<i>(Signature)</i>	8,5	8,9	8,7	
11	2124240123	Đỗ Thành Quan	13/06/2006	CCQ2424B		<i>(Signature)</i>	8,3	8,8	8,6	
12	2124240110	Nguyễn Phan Thảo Quyên	27/09/2006	CCQ2424B		<i>(Signature)</i>	8,2	7,0	7,5	
13	2124240112	Bùi Ngọc Phương Thảo	10/11/2006	CCQ2424B		<i>(Signature)</i>	8,9	7,9	8,3	
14	2124240120	Lê Nguyễn Anh Thư	05/02/2005	CCQ2424C		<i>(Signature)</i>	7,7	3,6	5,2	
15	2124240106	Đinh Thuý Tiên	11/04/2006	CCQ2424C			0,0	Cấm	Hui	
16	2124240116	Nguyễn Tăng Thanh Trà	08/07/2006	CCQ2424C		<i>(Signature)</i>	7,3	6,1	6,6	
17	2124240115	Võ Quỳnh Trâm	09/07/2006	CCQ2424C		<i>(Signature)</i>	8,4	5,2	6,5	
18	2124240027	Quách Bảo Trân	29/08/2006	CCQ2424C		<i>(Signature)</i>	9,2	6,4	7,5	
19	2124240124	Lã Minh Trí	12/11/2006	CCQ2424C		<i>(Signature)</i>	9,0	9,8	9,5	
20	2124240118	Hồ Nhật Tường	27/03/2006	CCQ2424C		<i>(Signature)</i>	8,7	7,3	7,9	
21	2124240122	Trần Hoàng Khánh Vy	23/12/2006	CCQ2424C		<i>(Signature)</i>	9,7	5,1	6,9	
22	2124240108	Trần Thảo Vy	24/10/2006	CCQ2424C		<i>(Signature)</i>	7,9	6,9	7,3	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên Chấm thi 2

Môn học: Nghe thương mại (22435405)

Ngày thi: 28/01/2026

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: B106

Số SV có mặt:.....

Số bài thi:1.5

Số tờ giấy thi:.....1.5

Chữ ký: *Đông Minh Tuấn* *Đông Minh Tuấn* *Đông Minh Tuấn*

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2124240101	Triệu Linh Chi	28/10/2006	CCQ2424C	1	<i>Chi</i>	8,0	2,1	4,5	
2	2124240103	Võ Thị Mỹ Duyên	15/10/2006	CCQ2424C	1	<i>Duyên</i>	7,8	1,1	4,0	
3	2124240097	Nguyễn Thị Thu Hà	27/12/2006	CCQ2424C			0,0	<i>Cấm thi</i>		
4	2124240146	Bùi Trung Hiếu	03/02/2006	CCQ2424A			5,5			
5	2124240098	Nguyễn Thị Quỳnh Hương	04/12/2006	CCQ2424C	1	<i>Hương</i>	8,1	6,0	6,8	
6	2124240149	Phan Đức Mạnh	11/12/2001	CCQ2424A	1	<i>Mạnh</i>	10,0	9,8	9,9	
7	2124240099	Trần Ngọc Kỳ Mỹ	09/01/2006	CCQ2424C	1	<i>Mỹ</i>	8,4	6,1	7,0	
8	2124240100	Phan Thị Thu Ngân	17/08/2006	CCQ2424C			0,0	<i>Cấm thi</i>		
9	2124240133	Vũ Hoàng Phương Nghi	11/06/2006	CCQ2424A	1	<i>Nghi</i>	8,2	4,9	6,2	
10	2124240145	Lưu Trần Bảo Ngọc	21/05/2006	CCQ2424A	1	<i>Ngọc</i>	8,1	5,6	6,6	
11	2124240132	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	13/12/2004	CCQ2424B	1	<i>Nguyệt</i>	9,0	7,1	7,9	
12	2124240147	Nguyễn Trọng Phúc	21/04/2006	CCQ2424B			0,0	<i>Cấm thi</i>		
13	2124240137	Nguyễn Chí Thành	26/11/2003	CCQ2424B	1	<i>Thành</i>	4,9	6,0	5,6	
14	2124240134	Huỳnh Thị Tấn Thiện	21/03/2006	CCQ2424B	1	<i>Thiện</i>	7,6	1,4	5,7	
15	2124240102	Bùi Quốc Thịnh	04/10/2006	CCQ2424C	1	<i>Thịnh</i>	8,6	7,1	7,7	
16	2124240104	Lê Lý Hưng Thịnh	08/08/2006	CCQ2424C	1	<i>Hưng</i>	7,0	8,9	8,1	
17	2124240135	Trần Thị Anh Thư	17/04/2006	CCQ2424C	1	<i>Anh Thư</i>	8,6	6,2	7,2	
18	2124240096	Lê Ngọc Thanh Trúc	03/03/2006	CCQ2424C	1	<i>Trúc</i>	8,8	9,0	8,9	
19	2124240105	Đỗ Quốc Việt	12/09/2006	CCQ2424C	1	<i>Việt</i>	8,3	8,5	8,4	